

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SUN WIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SUN WIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUN WIN COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SUNWIN .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110231137

3. Ngày thành lập: 13/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, Ngõ 138, ngách 41, Phố Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967474526

Fax:

Email: sunwinmedia11@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con Trừ hoạt động đầu giá	4513
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện của ô tô và xe có động cơ khác như: săm, lốp, ắc quy, đèn, các phụ tùng điện, nội thất ô tô và xe có động cơ khác...	4530
5.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Loại trừ hoạt động đầu giá	4610
6.	Bán buôn đồ uống	4633
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh;	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng ; - Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
15.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Bọc quà	8292
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
17.	Đào tạo cao đẳng	8533
18.	Đào tạo đại học	8541
19.	Đào tạo thạc sỹ	8542
20.	Đào tạo tiến sỹ	8543
21.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
22.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (trừ các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể và dạy về tôn giáo)	8559
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
25.	Cổng thông tin (loại trừ hoạt động báo chí)	6312
26.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở, Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở, Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở, Kinh doanh bất động sản khác theo quy định tại khoản 1 điều 3 Luật kinh doanh bất động sản	6810
27.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
28.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, kế toán thuế, tài chính	7020
29.	Quảng cáo	7310(Chính)
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không hoạt động thiết kế công trình)	7410
32.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
33.	Bán buôn tổng hợp	4690
34.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
35.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
36.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702

37.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo; - Sản xuất giấy viết, giấy in; - Sản xuất giấy in cho máy vi tính; - Sản xuất giấy tự copy khác; - Sản xuất giấy nền và giấy than; - Sản xuất phong bì, bưu thiếp; - Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại; - Sản xuất nhãn hiệu;	1709
38.	In ấn	1811
39.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
40.	Sao chép bản ghi các loại	1820
41.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
42.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên ; – Sản xuất chất giống nhựa ; – Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất ; – Sản xuất sản phẩm hỗn hợp có mùi thơm dùng cho sản xuất nước hoa hoặc thực phẩm ; – Sản xuất hoá chất dùng để làm ảnh ; – Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Pep ton, dẫn xuất của pep ton, các chất proteinkhác và dẫn xuất của chúng, + Dầu mỡ, + Dầu hoặc mỡ được pha chế bằng quá trình hoá học, + Nguyên liệu sử dụng trong hoàn thiện sản phẩm dệt và da, + Bột và bột nhão sử dụng trong hàn, + Sản xuất chất để tẩy kim loại, + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng,	2029
43.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: – Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa.	2220
44.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
45.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
46.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
47.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
48.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
49.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
50.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
51.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
52.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
53.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
56.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
57.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

58.	Bốc xếp hàng hóa	5224
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
60.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
61.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
62.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
63.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
64.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Sản xuất và kinh doanh các loại phim nhựa, phim video, băng hình có chương trình; - Sản xuất chương trình truyền hình; (trừ chương trình Nhà nước cấm);	5911
65.	Hoạt động hậu kỳ	5912
66.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Phát hành phim theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật điện ảnh 2022	5913
67.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Không hoạt động nhà xuất bản)	5920
68.	Hoạt động truyền hình (loại trừ hoạt động báo chí)	6021
69.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
70.	Sản xuất nhạc cụ	3220
71.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
72.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác, + Sản xuất phao cứu sinh, + Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao), + Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy), + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác, + Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn), – Sản xuất bàn chải giày, quần áo; – Sản xuất bút và bút chì các loại bằng cơ khí hoặc không; – Sản xuất lõi bút chì;	3290
73.	Xây dựng nhà để ở	4101
74.	Xây dựng nhà không để ở	4102
75.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
76.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
77.	Xây dựng công trình điện	4221
78.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
79.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

80.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
81.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp; - Xây dựng công trình đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch;	4299
82.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
83.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
84.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THẾ BÔN	Thôn Thanh Lâm, Xã An Thịnh, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	125013469	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		

2	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	Thôn Viên Chữ, Xã Kim Tân, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	030094015784
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000	
3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	CH 1909, số 106 phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	030189000101
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/06/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030189000101

Ngày cấp: 04/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CH 1909, số 106 Ngụ Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH 1909, số 106 Ngụ Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội